

Số: 14/2024/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số A, ấp B, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của bà C: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ liên hệ: Số E, ấp M, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo văn bản uỷ quyền ngày 16/01/2024.

Bị đơn:

Bà Lê Thị Trúc L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Số N, tổ 15, ấp P, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trịnh Lê Minh T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số N, tổ 15, ấp P, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của bà L, ông T: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số F, ấp B, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo văn bản uỷ quyền ngày 05/3/2024.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Trúc L có nghĩa vụ trả số cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền là

640.000.000đồng. Lãi suất từ ngày 13/12/2022 cho đến ngày 13/03/2024 tính tròn là 15 tháng với mức lãi suất 0,83%/tháng là 79.680.000đồng. Tổng số tiền bà Lê Thị Trúc L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim C tính tròn là 715.000.000đồng.

Phương thức, cách thức thi hành án sẽ do các bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Kim C, bà Lê Thị Trúc L, ông Trịnh Lê Minh T thống nhất hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng số: 3987, quyền số 01/2022 TP/CC - SCC/HĐGD ngày 12/5/2022 tại Văn phòng công chứng Huỳnh Đoàn Ngọc Hân đối với phần đất có diện tích 500m², thuộc thửa đất số 784, tờ bản đồ số 26. Đất tọa lạc tại xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Kim C có nghĩa vụ hoàn trả quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 500m², thuộc thửa đất số 784, tờ bản đồ số 26. Đất tọa lạc tại xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS13855 cấp ngày 11/4/2023 của bà Nguyễn Thị Kim C cho bà Lê Thị Trúc L.

Bà Lê Thị Trúc L có quyền liên hệ cơ quan quản lý hành chính nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, kê khai và cấp giấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Kiến nghị cơ quan quản lý hành chính nhà nước về đất đai có thẩm quyền thu hồi, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS13855 cấp ngày 11/4/2023 của bà Nguyễn Thị Kim C cho phù hợp với Quyết định đã tuyên.

Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch, bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn)đồng nhưng được khấu trừ vào án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0001019 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Kim C được hoàn lại số tiền 150.000đồng từ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Lê Thị Trúc L phải nộp số tiền là 16.300.000(Mười sáu triệu ba trăm nghìn)đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND thành phố Bến Tre;
- CCTHADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc